

**THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN  
TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 766/QĐ-TTG**

*(Theo nội dung Công văn số 843/UBND-TH ngày 17/7/2023 của UBND huyện)*

**Thông kê vào ngày 02/12/2024**

<b>STT</b>	<b>Tên Cơ quan</b>	<b>Điểm đạt được</b>	<b>Điểm tăng/giảm (so với ngày 25/11/2024)</b>	<b>Điểm yêu cầu</b>
1	UBND Xã Vĩnh Lộc	<b>91,59</b>	-0,09	80-90
2	UBND Xã Nhơn Hội	<b>91,59</b>	-0,04	80-90
3	UBND Xã Vĩnh Hậu	<b>91,56</b>	0,09	80-90
4	UBND Xã Quốc Thái	<b>91,55</b>	-0,06	80-90
5	UBND Xã Phước Hưng	<b>91,33</b>	-0,19	80-90
6	UBND Thị trấn Đa Phước	<b>91,23</b>	0,01	80-90
7	UBND Xã Phú Hữu	<b>90,82</b>	0,03	80-90
8	UBND Thị trấn Long Bình	<b>90,64</b>	-0,14	80-90
9	UBND Thị trấn An Phú	<b>88,26</b>	-0,11	80-90
10	UBND Xã Vĩnh Trường	<b>87,93</b>	0,15	80-90
11	UBND Xã Vĩnh Hội Đông	<b>87,62</b>	-0,09	80-90
12	UBND Xã Phú Hội	<b>87,57</b>	0,38	80-90
13	UBND Xã Khánh Bình	<b>86,2</b>	-0,29	80-90
14	UBND Xã Khánh An	<b>84,13</b>	0,38	80-90